

Số: **587**/CTHD-PTC

Hà Nội, ngày **30** tháng **7** năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội.
- Điện thoại: 024.38310347 Fax: 024.38355526 Email: ir@hado.com.vn
- Vốn điều lệ: 1.542.750.180.000 đồng.
- Mã chứng khoán: HDG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	34/NQ-ĐHĐCĐ	24/04/2021	NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Trọng Thông	Chủ tịch HĐQT	11/04/2005	
2	Ông Nguyễn Trọng Minh	Phó Chủ tịch HĐQT	12/04/2014	
3	Ông Nguyễn Văn Tô	Ủy viên HĐQT	11/04/2005	
4	Ông Đào Hữu Khanh	Ủy viên HĐQT	11/04/2005	
5	Ông Lê Xuân Long	Ủy viên HĐQT	21/04/2018	
6	Ông Hoàng Đình Hùng	Ủy viên HĐQT	18/04/2019	
7	Ông Ngô Xuân Quyền	Ủy viên HĐQT	18/04/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trọng Thông	25	25/25	
2	Ông Nguyễn Trọng Minh	25	25/25	
3	Ông Nguyễn Văn Tô	25	25/25	
4	Ông Đào Hữu Khanh	25	25/25	
5	Ông Lê Xuân Long	25	25/25	
6	Ông Hoàng Đình Hùng	25	25/25	
7	Ông Ngô Xuân Quyền	25	25/25	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Theo sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT, Ban Điều hành Công ty đã triển khai hiệu quả những phương án, biện pháp hạn chế sự ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn, đẩy mạnh thực hiện các dự án mới theo đúng tiến độ kế hoạch.
- Theo yêu cầu của HĐQT, Ban Giám đốc và phụ trách các phòng ban phải xây dựng chi tiết kế hoạch hoạt động tuần, tháng, năm. Định kỳ hàng tuần, Ban Giám đốc phụ trách các ngành tiến hành họp giao ban và báo cáo HĐQT về kết quả hoạt động tuần và kế hoạch tuần tiếp theo tới HĐQT, đồng thời HĐQT chủ động có phương án xử lý trong trường hợp cần thiết và đưa ra nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của tuần, tháng, quý tiếp theo.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ủy ban Kiểm toán

được thành lập từ năm 2017, nhưng đến năm 2019, Ủy ban kiểm toán đã chính thức phát huy vai trò của mình, thay thế cho Ban kiểm soát Tập đoàn giám sát và hỗ trợ Ban Điều hành trong việc nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát, quản lý rủi ro, tính phù hợp và tin cậy của báo cáo tài chính cũng như quản trị doanh nghiệp. Định kỳ hàng quý, Ủy ban Kiểm toán giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống quản lý rủi ro thông qua các báo cáo của Ủy ban Kiểm toán. Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện giám sát báo cáo tài chính quý, sáu tháng, năm trước khi Ban Điều hành trình HĐQT, Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của pháp luật; có ý kiến về tính trung thực, đầy đủ, đúng hạn và tính phù hợp của báo cáo tài chính với Chế độ kế toán, Chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật hiện hành.

Ủy ban Tài chính - Chứng khoán

Ủy ban Tài chính – Chứng khoán chịu trách nhiệm hoạt động độc lập với Ban điều hành Công ty, tư vấn định hướng chiến lược tài chính Tập đoàn, tham vấn HĐQT các hoạt động liên quan tới ngành tài chính và chứng khoán.

Ủy ban Kỹ thuật – Công nghệ

Ủy ban Kỹ thuật – Công nghệ hoạt động độc lập với Ban điều hành công ty, giúp HĐQT trong việc triển khai thiết kế, giám sát triển khai ý tưởng đầu tư dự án, những ý tưởng về sản phẩm nhà ở, văn phòng, khách sạn, năng lượng, Tư vấn định hướng chiến lược phát triển và giám sát, thẩm tra các hoạt động liên quan đến công tác thiết kế và việc triển khai

thiết kế được phê duyệt tại các công trường, dự án do Công ty là chủ đầu tư hoặc liên danh với các đối tác khác.

Ủy ban Phát triển năng lượng

Ủy ban phát triển năng lượng xây dựng chiến lược đầu tư thủy điện, điện mặt trời và điện gió trình HĐQT. Ủy ban trực tiếp tìm kiếm cơ hội, nghiên cứu khả năng đầu tư tại dự án, tại các vùng trọng điểm phát triển năng lượng. Ủy ban có trách nhiệm chỉ đạo công tác chuẩn bị đầu tư cho tới khi nhận được giấy phép đầu tư của dự án.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định (*)	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	06/NQ-HĐQT	26/01/2021	NQ HĐQT phê duyệt hạn mức vay vốn của công ty mẹ năm 2021	100%
2	08/NQ-HĐQT	29/01/2021	NQ HĐQT giao ông CT HĐQT thay mặt Hội đồng quản trị phê duyệt, ban hành quyết định	100%
3	09/QĐ-HĐQT	2/2/2021	QĐ vv khen thưởng các cá nhân tập thể có thành tích năm 2020	100%
4	10/QĐ-HĐQT	4/2/2021	Quyết định phê duyệt và công bố 10 sự kiện năm 2020 của Tập đoàn Hà Đô	100%
5	11/QĐ-HĐQT	4/2/2021	Quyết định phê duyệt và công bố 10 sự kiện năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô	100%
6	11a/QĐ-HĐQT	4/2/2021	Nghị quyết hợp HĐQT v/v vay vốn ngắn hạn	100%
7	14/NQ-HĐQT	23/02/2021	NQ HĐQT hủy chào bán trái phiếu ra công chúng đợt 2 theo Nghị Quyết 147	100%
8	16/NQ-HĐQT	4/3/2021	Nghị quyết triệu tập đại hội đồng cổ đông Thường niên 2021	100%
9	18/NQ-HĐQT	10/3/2021	Nghị Quyết hợp HĐQT góp vốn mua cổ phần trong đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của CTCP thiết bị giáo dục 1.	100%
10	20/NQ-HĐQT	21/3/2021	NQ hợp HĐQT ban hành QC hoạt động sản xuất của HDG	100%
11	22/NQ-HĐQT	2/4/2021	NQ các nội dung Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021 và dự thảo các tài liệu	100%
12	30/QĐ-HĐQT	19/4/2021	QĐ Bổ nhiệm ông Phan Đình Dũng - Chuyên viên Kiểm toán Nội bộ	100%
13	36a/QĐ-HĐQT	04/05/2021	QĐ Thông qua giá bán cổ phần và danh sách đăng ký mua CP thoái vốn của công ty CP tập đoàn Hà Đô	100%
14	38/ NQ- HĐQT	10/05/2021	NQ Hợp HĐQT Thoái vốn toàn bộ Cổ phần do HDG sở hữu tại HD1 và HDMee	100%
15	39/QĐ-HĐQT	10/5/2021	Quyết định v/v chấm dứt cử người đại diện vốn, tham gia HĐQT, BKS tại Công ty CP Hà Đô 1 và Công ty CP Hà Đô Mee	100%

16	41/NQ-HĐQT	12/5/2021	Nghị quyết v/v thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu để thực hiện quyền mua cổ phần chứng quyền được phát hành năm 2019	100%
17	44/NQ-HĐQT	12/5/2021	Nghị quyết v/v thông qua việc giao ông Nguyễn Trọng Minh làm chủ tài khoản ngân hàng Công ty TNHH Năng lượng Surya Prakash Việt nam	100%
18	46/NQ-HĐQT	12/5/2021	Nghị quyết v/v thông qua việc giao ông Nguyễn Trọng Minh làm chủ tài khoản ngân hàng Công ty TNHH Năng lượng Surya Prakash Việt nam	100%
19	48/QĐ-HĐQT	15/5/2021	Quyết định v/v giao nhiệm vụ của Ủy ban Năng lượng	100%
20	51/NQ-HĐQT	21/5/2021	Nghị quyết v/v thông qua việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc UBKT và điều chuyển bổ nhiệm nhân sự từ UBKT về Ban Kiểm toán nội bộ	100%
21	52/QĐ-HĐQT	21/05/2021	QĐ Điều chuyển và Bổ nhiệm cán bộ Bà Cao Thị Tâm - Trưởng Ban Kiểm toán	100%
22	54/QĐ-HĐQT	26/5/2021	Quyết định thành lập Ban An Toàn Covid	100%
23	64/QĐ-HĐQT	17/06/2021	Quyết định v/v giao nhiệm vụ cho Ô. Chu Tuấn Anh Phòng Phát triển dự án	100%
24	66/NQ-HĐQT	18/06/2021	NQ Chuyển nhượng cổ phần tại CTCP Thiết bị Giáo dục 1	100%
25	68/NQ-HĐQT	21/06/2021	NQ họp HĐQT Góp vốn điều lệ năm 2021 cho Công ty Agrita	100%

III. Ủy ban Kiểm toán

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ngô Xuân Quyền	Chủ tịch UBKT	21/5/2021	
2	Hoàng Đình Hùng	Ủy viên UBKT	21/5/2021	
3	Cao Thị Tâm	Miễn nhiệm Phó Chủ tịch UBKT	21/5/2021	Th.S kinh tế, Cử nhân kế toán
4	Phạm Trọng Khiêm	Miễn nhiệm Ủy viên UBKT	21/5/2021	Kỹ sư xây dựng
5	Nguyễn Thị Thúy Hà	Miễn nhiệm Ủy viên UBKT	21/5/2021	Th.S kinh doanh và quản lý, Cử nhân kinh tế
6	Tạ Thị Lương	Miễn nhiệm Ủy viên UBKT	21/5/2021	Kiểm toán viên, Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

TT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ngô Xuân Quyền	1	1/1	100%	
2	Hoàng Đình Hùng	1	1/1	100%	
3	Cao Thị Tâm	0	0/1	100%	Điều chuyển nhân sự từ UBKT sang Ban KT nội bộ
4	Phạm Trọng Khiêm	0	0/1	100%	
5	Nguyễn Thị Thúy Hà	0	0/1	100%	
6	Tạ Thị Lương	0	0/1	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Định kỳ hàng quý, Ủy ban Kiểm toán giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống quản lý rủi ro thông qua các báo cáo của Ủy ban Kiểm toán.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ủy ban kiểm toán thực hiện giám sát và hỗ trợ HĐQT, Ban điều hành trong việc nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát, quản lý rủi ro, tính phù hợp và tin cậy của báo cáo tài chính cũng như quản trị doanh nghiệp.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán

Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện giám sát báo cáo tài chính quý, sáu tháng, năm trước khi Ban Điều hành trình HĐQT, Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của pháp luật; có ý kiến về tính trung thực, đầy đủ, đúng hạn và tính phù hợp của báo cáo tài chính với Chế độ kế toán, Chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật hiện hành.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Trọng Minh	29/03/1987	Cử nhân quản trị kinh doanh	12/04/2014
2	Chu Tuấn Anh	09/12/1978	Thạc sĩ, cử nhân kinh tế	10/09/2012
3	Đình Văn Võ	03/12/1971	Kỹ sư xây dựng	17/08/2020
4	Nguyễn Hữu Vinh	01/08/1977	Thạc sĩ, kỹ sư điện	01/08/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phạm Hồng Hiếu	27/01/1982	Thạc sĩ, cử nhân kinh tế	20/06/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Ban điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Tham gia hội thảo về kiểm toán nội bộ cho doanh nghiệp.
- Tham gia hội thảo về Bộ nguyên tắc quản trị công ty của IFC.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty 

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Trọng Thông		Chủ tịch HĐQT	042053000066 17/03/2016 Cục QLDC	67/61 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội				
2	Nguyễn Văn Tô		Ủy viên HĐQT	0010555007112 11/04/2017 CA Hà Nội	32 Hoàng Sâm, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội				
3	Đào Hữu Khanh		Ủy viên HĐQT	012580597 23/03/2006 CA Hà Nội	Số 06 Hoàng Sâm, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội				
4	Nguyễn Trọng Minh		Ủy viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc	001087002133 18/7/2014 Cục QLDC	67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội				
5	Lê Xuân Long		Ủy viên HĐQT	012779696 12/04/2005 CA Hà Nội	Số 32, khu phố An Sinh 016-CT2, KĐT mới Tây Hồ Tây, Cổ Nhuế1, Từ Liêm, Hà Nội				
6	Hoàng Đình Hùng		UV HĐQT độc lập	03806400271 13/4/2016	Số 48, Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội				

				CCS ĐKQL CT& DLQG về DC				
7	Ngô Xuân Quỳn		UV HĐQT độc lập	038056003156 20/03/2018 CCS ĐKQLCT &DLQG về DC	Số 156 Hoàng Sâm, Tổ 35 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội			
8	Chu Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc	011874845 26/09/2009 CA Hà Nội	Tổ 37 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội			
9	Đinh Văn Võ		Phó Tổng Giám đốc	011811037 02/11/2007 CA Hà Nội	Số 7 – Tổ 31 – Ngách 1 – Ngõ 200 Âu Cơ, quận Tây Hồ, Hà Nội	17/08/2020		
10	Nguyễn Hữu Vinh		Phó Tổng Giám đốc	141807607 12/01/2006 CA Hải Dương	Nhà số 6, Ngõ 8, phố Nguyễn Trãi 1, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương	01/08/2020		
11	Phạm Hồng Hiếu		Kế toán trưởng	013327451 13/07/2010 CA Hà Nội	Số 06 hẻm 41/27/31 Phố Vọng, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
12	Phạm Trọng Khiểm		Ủy viên Ủy ban kiểm toán	013656468 16/07/2013 CA TP Hà Nội	409 C3 Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	21/5/2021	Miễn nhiệm	
13	Cao Thị Tâm		Phó Chủ tịch Ủy	012859635	Tổ 21, Mai Dịch, Cầu giấy, Hà Nội	21/5/2021	Miễn nhiệm	

		Ban Kiểm toán			P1001 CT1C Chung cư TTX-P.Đại Kim-Q.Hoàng Mai-HN			21/5/2021	Miền nhiệm	
14	Nguyễn Thị Thủy Hà	Ủy viên Ủy ban Kiểm toán		112195051 15/05/2006 CA Hà Tây	Thôn Bùi, Xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang			21/5/2021	Miền nhiệm	
15	Tạ Thị Lương	Ủy viên Ủy ban Kiểm toán		121929417 20/09/2014 CA Tỉnh Bắc Giang	Đường Phonthan, quận Chanthabuly, Viêng Chăn, CNDCND Lào				Công ty con	
16	Công ty TNHH MTV Đầu tư Quốc tế Hà Đô			01- 000147874515 (M/1)	Cầu Đá, Phường Vĩnh Nguyên, Tp. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa				Công ty con	
17	CTCP Đầu tư Khánh Hà			4201279856					Công ty con	
18	CTCP Hà Đô 756 Sài Gòn			0312110142	200, Đường 3/2 Phường 12, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh				Công ty con	
19	Công ty TNHH MTV Quản lý – Vận hành – Khai thác BĐS Hà Đô			0311861643	60 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh				Công ty con	
20	CTCP Hà Đô 1			0101658003	Tòa nhà Hà Đô, 186 Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội			11/5/2021	Đã thoái vốn	

21	CT TNHH Năng lượng Surya Prakash Việt Nam			4500618271	Thôn Phước An 1, Xã Phước Vinh, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận			Công ty con	
22	CTCP Cơ điện xây dựng và thiết bị công nghiệp Hà Đô (Hà Đô MEE)			0102668501	186 Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	11/5/2021	Đã thoái vốn		
23	CTCP Za Hung			0101833840	Số 8 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội		Công ty con		
24	CT TNHH Hà Đô Bình Thuận			3401129510	Số 101 thôn Hồng Trung, xã Hồng Phong, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam		Công ty con		
25	CT TNHH MTV Hà Đô Ninh Thuận			4500618539	Số 6 đường Phạm Đình Hồ, khu phố 6, phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận		Công ty con		
26	CTCP Thiết bị giáo dục 1			0100108293	62 Phan Đình Giót, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, Hà Nội		Công ty con		

27	CTCP Năng lượng Agrita Quảng Nam			4000495198	44 Lê Quý Đôn, Khâm Đức, Phước Sơn, Quảng Nam			Công ty con	
28	CTCP Minh Long Đông Sài Gòn			0314469346	242 Cống Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh			Công ty con	
29	CTCP Thủy điện Sông Tranh 4			4000775212	Khối phố An Đông, Thị trấn Tân An, Huyện Hiệp Đức, Quảng Nam			Công ty con	
30	CTCP Bình An Riverside			0314749470	2735 đường Phạm Thế Hiển, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh			Công ty con	
31	Công ty TNHH MTV Điện gió Hà Đô Thuận Nam			4500638246	Thôn Phước An 1, Xã Phước Vĩnh, Huyện Ninh Phước, Ninh Thuận			Công ty con	

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (số liệu tạm tính đến 30/06/2021):

		30/06/2021
Công ty cổ phần Hà Đô 1 (đến 31/05/2021)		
1	Mua hàng hóa dịch vụ	63.287.363.851
Công ty cổ phần Hà Đô 756 Sài Gòn		
1	Cổ tức được chia	440.550.000.000
2	Bán hàng hóa dịch vụ	483.092.182
3	Hoàn trả hợp tác đầu tư	681.778.162.323
4	Vay vốn	90.000.000.000
5	Hoàn trả vay	168.771.837.677
6	Chi phí lãi vay	988.676.597
Công ty CP cơ điện xây dựng thiết bị Công nghiệp Hà Đô (đến 31/05/2021)		
1	Mua hàng hóa dịch vụ	141.823.636
Công ty TNHH MTV QL-VH-KT BĐS Hà Đô		
1	Lãi nhận được từ sản xuất kinh doanh	2.000.000.000
2	Mua hàng hóa dịch vụ	8.685.624.920
3	Bán hàng hóa dịch vụ	2.021.047.716
4	Chi phí lãi vay	352.216.438
Công ty cổ phần Đầu tư Khánh Hà		
1	Mua hàng hóa dịch vụ	33.000.000
2	Cho vay	5.320.000.000
3	Thu nhập lãi vay	253.273.424
Công ty cổ phần Za hưng		
1	Hoàn trả vay	40.000.000.000
2	Chi phí lãi vay	3.101.060.274
3	Cổ tức được chia	139.403.159.131
Công ty cổ phần Thiết bị giáo dục 1		
1	Góp vốn	400.000.000.000
2	Mua hàng hóa dịch vụ	150.000.000
3	Thu hồi cho vay	23.500.000.000
4	Thu nhập lãi vay	440.123.288
5	Vay	380.000.000.000
6	Chi phí lãi vay	6.470.575.343
Công ty CP năng lượng Agrita - Quảng Nam		
1	Góp vốn	47.490.000.000
2	Hoàn trả vay	83.000.000.000
3	Chi phí lãi vay	492.827.397
Công ty TNHH MTV Điện gió Hà Đô Thuận Nam		
1	Góp vốn	255.980.000.000
2	Bán hàng hóa, dịch vụ	182.068.010.613
3	Vay vốn	440.000.000.000
4	Chi phí lãi vay	4.254.846.575
5	Hoàn trả vay	269.000.000.000

Cty TNHH năng lượng Surya Prakash Việt Nam		
1	Cổ tức được chia	34.000.000.000
2	Bán hàng hóa dịch vụ	20.323.494.619
3	Cho vay	9.000.000.000
4	Thu hồi cho vay	9.000.000.000
5	Vay vốn	28.000.000.000
6	Hoàn trả vay	28.000.000.000
7	Chi phí lãi vay	147.506.849
Công ty cổ phần Minh Long Đông Sài Gòn		
1	Hoàn trả vay	3.500.000.000
2	Chi phí lãi vay	2.489.420.822
Công ty cổ phần đầu tư IP Việt Nam		
1	Chi phí lãi vay	1.208.712.329

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có.**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có.**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có.**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: 

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Người có liên quan đến Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Trọng Thông		Chủ tịch HĐQT	042053000066 17/03/2016 CCSDKQLCT & DLQG về DC	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	54.068.088	35,05%	
1.1	Nguyễn Thị Thu Hà			0116666611 14/04/2009 CA Hà Nội	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
1.2	Nguyễn Trọng Minh		Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc	001087002133 18/07/2014 CCSDKQLCT & DLQG về DC	Số 19, ngõ 34 Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	361.419	0,23%	
1.3	Nguyễn Trọng Thùy Vân		Trợ lý Giám đốc CN KS Ibis Sài Gòn	012693855 16/05/2004 CA Hà Nội	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	15.593	0,01%	
1.4	Nguyễn Trọng Văn Hà			013676559 08/01/2004 CA Hà Nội	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
1.5	Nguyễn Trọng Bá			011072653 23/11/2006 CA Hà Nội	Tổ 32 B2, Hòa Mục, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
1.6	Nguyễn Thị Xuân Lan		Trưởng ban y tế	011939911 11/04/1996 CA Hà Nội	Bái Ân, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	424.595	0,28%	
1.7	Nguyễn Trung Lữ			011939658 13/1/2011 CA Hà Nội	Tổ 32 Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	Bố vợ

2	Nguyễn Văn Tô		Ủy viên HĐQT	012503215 14/04/2002 CA Hà Nội	32 Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	13.794.891	8,94%	
2.1	Hoàng Thị Phương Diệu			011230854 02/08/1999 CA Hà Nội	32 Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	4.585.743	2,97%	
2.2	Nguyễn Hoàng Hà			012224828 11/03/2005 CA Hà Nội	32 Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
2.3	Nguyễn Hoàng Trung			012503214 12/03/2002 CA Hà Nội	32 Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
2.4	Nguyễn Thị Ngoan			024396195 19/04/2005 CA TP HCM	Thành phố HCM	0	0,00%	
2.5	Nguyễn Văn Tê			010480775 09/08/2007 CA Hà Nội	Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội	0	0,00%	
2.6	Nguyễn Thị Vê			011297221 26/06/2007 CA Hà Nội	Sai Đồng, Long Biên, Hà Nội	0	0,00%	
2.7	Nguyễn Thị Út			22076877 05/03/2008 CA TP HCM	Thành phố HCM	0	0,00%	
2.8	Kiều Trung Hiền			079082010920 27/1/2019 Cục cảnh sát	1156 Phạm Thế Hiền, P5, Q8, Tp HCM	0	0,00%	Con rể
3	Nguyễn Trọng Minh		Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc	012428378 25/04/2011 CA Hà Nội	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	361.419	0,23%	

3.1	Nguyễn Kim Loan			001187000281 06/05/2013 Cục QLDC	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
3.2	Nguyễn Trọng Thông		Chủ tịch HĐQT	012398578 15/01/2001 CA Hà Nội	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	54.068.088	35,05%	
3.3	Nguyễn Thị Thu Hà			011666611 14/04/2009 CA Hà Nội	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
3.4	Nguyễn Trọng Thùy Vân		Trợ lý Giám đốc CN KS Ibis Sài Gòn	012693855 16/05/2004 CA Hà Nội	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	15.593	0,01%	
3.5	Nguyễn Trọng Vân Hà			013676559 08/01/2004 CA Hà Nội	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
3.6	Nguyễn Văn Hùng			001057002688 03/12/2018 Cục cảnh sát	72 Nguyễn Thiệp, Phường Đồng Xuân, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0,00%	Bố vợ
3.7	Nguyễn Kim Hoa			001163014847 29/05/2018 Cục cảnh sát	42 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ vợ
4	Đào Hữu Khanh		Ủy viên HĐQT	012580597 23/03/2006 CA Hà Nội	Số 6, phố Hoàng Sâm, Hà nội	990.164	0,64%	
4.1	Đào Thị Rương			160772071 14/11/1978 CA Nam Định	Số 6, phố Hoàng Sâm, Hà nội	0	0,00%	
4.2	Đỗ Thị Mai			012622029 04/06/2003 CA Hà Nội	Số 6, phố Hoàng Sâm, Hà nội	0	0,00%	
4.3	Đào Thị Hồng Vân			012571244 01/12/2002 CA Hà Nội	Số 6, phố Hoàng Sâm, Hà nội	10.335	0,01%	

4.4	Đào Hữu Tùng			012571243 01/12/2002 CA Hà Nội	Số 6, phố Hoàng Sâm, Hà nội	0	0,00%	
4.5	Đào Thị Hồng Trang			0001196002857 10/12/2014 CCSDKQLCT & DLQG về DC	Số 6, phố Hoàng Sâm, Hà nội	0	0,00%	
4.6	Đào Thị Miên			160636675 26/10/1978 CA Nam Định	Trục Thắng, Trục Ninh, Nam Định	0	0,00%	
4.7	Đào Thị Miên			160771181 14/11/1978 CA Nam Định	Trục Thắng, Trục Ninh, Nam Định	0	0,00%	
4.8	Đào Thị Tròn			160626317 08/10/1978 CA Nam Định	Hải Phong, Hải Hậu,	0	0,00%	
4.9	Đào Thị Miên			160771844 14/11/1978 CA Nam Định	Trục Thắng, Trục Ninh, Nam Định	0	0,00%	
4.10	Đào Thị Mơ			162985821 28/05/2006 CA Nam Định	Trục Thắng, Trục Ninh, Nam Định	0	0,00%	
4.11	Nguyễn Ánh Hồng			012861611 16/4/2006 CA Hà Nội	Số 6, phố Hoàng Sâm, Hà nội	13	0,00%	Con dâu
4.12	Vũ Hải Yên			001084027664 29/1/2018 Cục CS DKQLCT và DLQG về DC	Tổ 35 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	9	0,00%	Con rẻ
4.13	Nguyễn Văn Cường			160771782 23/11/2012 CA Nam Định	Trục Thắng, Trục Ninh, Nam Định	0	0,00%	Ảnh rẻ
4.14	Trình Ngọc Vỹ			036052001264 19/10/2016	Hải Phòng, Hải Hậu, Nam Định	0	0,00%	Ảnh rẻ

					Cục CS ĐKQLCT và DLQG về DC						
4.15	Trần Bá Cường				036044001335 27/10/2020 Cục CS ĐKQLCT và DLQG về DC			Bệnh viện E, tổ 23, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	Em rể
4.16	Hoàng Thị Dịu				036163002937 27/4/2017 Cục CS ĐKQLCT và DLQG về DC			Trúc Thắng, Trúc Ninh, Nam Định	0	0,00%	Em dâu
4.17	Nguyễn Hải Trung				001089170009 10/4/2019 Cục CS ĐKQLCT và DLQG về DC			Tổ 35 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	Con rể
5	Lê Xuân Long			Thành viên HĐQT	012779696 12/04/2005 Hà Nội			Số 32, khu phố An Sinh 016- CT2, KĐT mới Tây Hồ Tây, Cổ Nhuế1, Từ Liêm, Hà Nội	243.018	0,16%	
5.1	Lê Xuân Chúng				142406444 07/04/2005 Hải Dương			Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương	0	0,00%	
5.2	Nguyễn Thị Đoàn				140004971 12/07/2011 Hải Dương			Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương	0	0,00%	
5.3	Lê Thị Mai Khanh				141466934 15/03/2012 Hải Dương			Số nhà 68 Vũ Trọng Phụng, phường Quang Trung, TP. Hải Dương	0	0,00%	
5.4	Lê Thị Phương Lam				141684673 13/07/2011 Hải Dương			Số 57 ngõ 353 Nguyễn Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương	0	0,00%	
5.5	Lê Thị Thúy Hà				011931250 17/02/2011 Hà Nội			Số 32, khu phố An Sinh 016- CT2, KĐT mới Tây Hồ Tây, Cổ Nhuế1, Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	

5.6	Lê Xuân Tùng			Còn nhỏ	Số 32, khu phố An Sinh 016-CT2, KĐT mới Tây Hồ Tây, Cổ Nhuế1, Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	
5.7	Lê Hà Thư			Còn nhỏ	Số 32, khu phố An Sinh 016-CT2, KĐT mới Tây Hồ Tây, Cổ Nhuế1, Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	
5.8	Lê Văn Sô			042047000239 06/11/2020 Hà Nội	Số 51 Tân Xuân, Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Bố vợ
5.9	Đặng Thị Tiến			034115005473 06/11/2020 Hà Nội	Số 51 Tân Xuân, Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ vợ
5.10	Mạc Văn Tuấn			141362698 3/4/2006 Hải Dương	Số nhà 58 Vũ Trọng Phụng, phường Quang Trung, TP. Hải Dương	0	0,00%	Anh rể
5.11	Phạm Văn Huyền			141766849 31/12/2013 Hải Dương	Ngọc Châu, TP Hải Dương	0	0,00%	Em rể
6	Ngô Xuân Quyền		TV HDQT độc lập	038056003156 20/03/2018 CCS ĐKQLCT &DLQG về ĐC	Số 156 Hoàng Sâm, Tổ 35 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
6.1	Hoàng Thị Tuyết Loan			013290480 31/05/2010 Hà Nội	Số 156 Hoàng Sâm, Tổ 35 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
6.2	Ngô Hoàng Minh Anh			013290486 24/05/2010 Hà Nội	Số 156 Hoàng Sâm, Tổ 35 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
6.3	Ngô Hoàng Quỳnh Anh			82287789 20/10/2006 Hà Nội	Số 156 Hoàng Sâm, Tổ 35 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
6.4	Ngô Xuân Thê			172563312 25/12/2017 Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0,00%	

6.5	Ngô Xuân Giới				164231413 13/01/2004 Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0,00%	
6.6	Ngô Xuân Tuấn				134241668 13/07/2012 Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0,00%	
6.7	Ngô Xuân Tú				156422054 14/06/2008 Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0,00%	
6.8	Ngô Xuân Quỳnh				143668414 21/07/2010 Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0,00%	
6.9	Ngô Thị Loan				174241663 16/04/2011 Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0,00%	
6.10	Ngô Xuân Lưu				171566412 27/03/2014 Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0,00%	
6.11	Võ Khánh Minh				001085005793 09/04/2015 Hà Nội	41, Ngõ 123 Trung Kính, Hà Nội	0	0,00%	Con rể
6.12	Nguyễn Hoàng Linh				001094001988 12/8/2014 Hà Nội	401-E2 Phương Mai, Hà Nội	0	0,00%	Con rể
6.13	Nguyễn Thị Hiền				134141653 13/7/2012 Thanh Hóa	Khu ĐT Bình Minh, TP Thanh Hóa	0	0,00%	Em dâu
6.14	Đỗ Văn Hùng				17431654 16/4/2010 Thanh Hóa	Văn Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	0	0,00%	Em rể
6.15	Nguyễn Thị Huệ				164231413 13/1/2004 Thanh Hóa	Văn Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	0	0,00%	Em dâu
6.16	Hồ Thị Lâm				155421064	Văn Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	0	0,00%	Em

				14/6/2009 Thanh Hóa				dâu
6.17	Nguyễn Thị Ngọc Mai			143667452 21/7/2010 Thanh Hóa	40 Tô Hiến Thành, Sầm Sơn, Thanh Hóa	0	0,00%	Em dâu
6.18	Đặng Thị Nga			171564421 27/3/2014 Thanh Hóa	Văn Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	0	0,00%	Em dâu
6.19	Nguyễn Thị Vân			172563412 25/12/2017 Thanh Hóa	Văn Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	0	0,00%	Em dâu
7.	Hoàng Đình Hùng		TV HDQT độc lập	03806400271 13/4/2016 CCS ĐKQL CT& DLQG về DC	Số 48, Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	39.490	0,03%	
7.1	Nguyễn Thị Lương			012292206 18/03/2013 Hà Nội	Số 48, Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	7	0,00%	
7.2	Hoàng Việt Hưng			001094013454 02/6/2017 CCS ĐKQL CT& DLQG về DC	Số 48, Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
7.3	Hoàng Đức Thịnh			001099013272 09/8/2017 CCS ĐKQL CT& DLQG về DC	Số 48, Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	
7.4	Hoàng Thị Hiền			170703714 11/04/2014 Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0,00%	
7.5	Ngô Văn Nhân			174252320 05/06/2011 Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0,00%	
7.6	Công ty CP Hùng Sơn			0101463780 27/10/2016	Số 48 Hoàng Sâm, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	

				SKHĐT Hà Nội					
Người có liên quan đến Ban Điều hành									
8	Chu Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc/Thư ký HĐQT	011874845 26/09/2009 CA Hà Nội	22 ngõ 17/14 Phường Chí Kiên, Hà Nội	38.430	0,02%		
8.1	Chu Kim Đồng			012478270 14/11/2005 CA Hà Nội	Số 22, ngõ 17-14 Phường Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%		
8.2	Hồ Thị Cúc			013083634 18/05/2008 CA Hà Nội	Số 22, ngõ 17-14 Phường Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	318	0,00%		
8.3	Vũ Thị Hà			141981219 06/07/2009 CA Hải Dương	Số 22, ngõ 17-14 Phường Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%		
8.4	Chu Tuấn Duy			Còn nhỏ	Số 22, ngõ 17-14 Phường Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%		
8.5	Chu Hoàng Anh			Còn nhỏ	Số 22, ngõ 17-14 Phường Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%		
8.6	Chu Thị Mai			012075305 20/05/2009 CA Hà Nội	Số 22, ngõ 17-14 Phường Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%		
8.7	Vũ Văn Đoán			030158003533 14/5/2018 Hải Dương	Chí Linh, Hải Dương	0	0,00%	Bố vợ	
8.8	Bùi Thị Bé			030054002180 21/3/2018 Hải Dương	Chí Linh, Hải Dương	0	0,00%	Mẹ vợ	
8.9	Ngô Quang Tiến			011821695 2/9/2009 Hà Nội	K800, Nghĩa Đô, Hà Nội	0	0,00%	Em rể	

9	Đinh Văn Võ		Phó Tổng Giám đốc	011811037 11/02/2007 CA Hà Nội	Số 7 – Tổ 31 – Ngách 1 – Ngõ 200 Âu Cơ, quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	
9.1	Đinh Văn Khải			010063403 15/08/2007 CA Hà Nội	Ngõ 200 Âu Cơ, quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	
9.2	Phạm Thị Nhân			010272883 06/09/2007 CA Hà Nội	Ngõ 200 Âu Cơ, quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	
9.3	Đinh Thị Xuân Hương			001174012691 27/02/2017 Cục cảnh sát	130 Thụy Khuê, Phường Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	
9.4	Đinh Văn Hiệp			001078004513 19/06/2018 Cục cảnh sát	Ngõ 200 Âu Cơ, quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	
9.5	Khúc Thị Hương			0011770011 19/04/2019 CA Hà Nội	Ngõ 200 Âu Cơ, quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	
9.6	Đinh Văn Vương			001099007857 18/06/2005 Cục cảnh sát	Ngõ 200 Âu Cơ, quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	
9.7	Nguyễn Thị Thàng			001139003068 17/05/2019 Cục cảnh sát	51 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ vợ
9.8	Nguyễn Xuân Cường			001070011300 27/02/2017 Cục cảnh sát	130 Thụy Khuê, Phường Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	Em rể
9.9	Nguyễn Thị Thanh Thủy			011935722 3/8/2009 CA Hà Nội	Ngõ 200 Âu Cơ, quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	Em dâu
10	Nguyễn Hữu Vinh		Phó Tổng giám đốc	141807607 12/01/2006 CA Hải Dương	Nhà số 6, Ngõ 8, phố Nguyễn Trãi 1, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0	0,00%	

10.1	Nguyễn Hữu Khang			142550446 06/4/2006 CA Hải Dương	Phường Ngọc Hà – Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	
10.2	Vũ Thị Ban			140042844 09/3/1978 CA Hải Dương	Phường Phả Lại, TP Chí Linh, Hải Dương	0	0,00%	
10.3	Nguyễn Hữu Nghĩa			141513826 12/1/2006 CA Hải Dương	Phường Phả Lại, TP Chí Linh, Hải Dương	0	0,00%	
10.4	Nguyễn Hữu Tuấn			013346873 16/12/2010 CA Hà Nội	Phường Ngọc Hà – Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	
10.5	Nguyễn Thị Minh Ngọc			141854615 14/6/2014 CA Hải Dương	Nguyễn Trãi, Sao Đỏ, Chí Linh, Hải Dương	0	0,00%	
10.6	Nguyễn Minh Quang			030204004388 25/2/2020 Cục QLHC về TTXH	Nguyễn Trãi, Sao Đỏ, Chí Linh, Hải Dương	0	0,00%	
10.7	Nguyễn Minh Phương			C2332876 25/4/2017 CA Hải Dương	Nguyễn Trãi, Sao Đỏ, Chí Linh, Hải Dương	0	0,00%	
10.8	Nguyễn Thị Hằng			001174012242 29/12/2016 Hà Nội	Phúc La – Hà Đông - Hà Nội	0	0,00%	Chị dâu
10.9	Nguyễn Thị Thu Huyền			001183026689 05/12/2017 Hà Nội	Số nhà 40 ngõ 279/64 Đội Cấn, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Em dâu
Người có liên quan của kế toán trưởng								
11	Phạm Hồng Hiếu		Kế toán trưởng	013327451 13/07/2010 CA TP Hà Nội	Số 06, hẻm 41/27/31, Phố Vọng, Đồng Tâm, Hai Ba Trung, Hà Nội	15.593	0,01%	
11.1	Phạm Hồng Tư			168353228 CA Tỉnh Hà Nam	Số 75, Đường Chân Cầu, Tổ 5, Minh Khai, Phủ Lý, Hà Nam	0	0,00%	

11.2	Bùi Thị Đạo			168367195 CA Tỉnh Hà Nam	Số 75, Đường Chân Cầu, Tổ 5, Mình Khai, Phú Lý, Hà Nam	0	0,00%	
11.3	Phạm Thị Ánh Hồng			168006680 CA Tỉnh Hà Nam	Tổ 6, Mình Khai, Phú Lý, Hà Nam	0	0,00%	
11.4	Phạm Văn Thắng			168385088 CA Tỉnh Hà Nam	Số 75, Đường Chân Cầu, Tổ 5, Mình Khai, Phú Lý, Hà Nam	0	0,00%	
11.5	Phạm Quang Huy			035084000661 Cục QLDC	Số 75, Đường Chân Cầu, Tổ 5, Mình Khai, Phú Lý, Hà Nam	0	0,00%	
11.6	Nguyễn Thị Châm			012455515 CA TP Hà Nội	Số 06, hẻm 41/27/31, Phố Vọng, Đồng Tâm, Hai Bà Trung, Hà Nội	0	0,00%	
11.7	Phạm Minh Phuong			Còn nhỏ	Số 06, hẻm 41/27/31, Phố Vọng, Đồng Tâm, Hai Bà Trung, Hà Nội	0	0,00%	
11.8	Phạm Khánh Ly			Còn nhỏ	Số 06, hẻm 41/27/31, Phố Vọng, Đồng Tâm, Hai Bà Trung, Hà Nội	0	0,00%	
11.9	Nguyễn Xuân Khảm			011748062 13/10/2011 CA Hà Nội	Thị trấn yên Viên – Gia lâm – Hà Nội	0	0,00%	Bố vợ
11.10	Nguyễn Thị Đóa			120234316 8/10/2015 CA Bắc Giang	Thị trấn yên Viên – Gia lâm – Hà Nội	0	0,00%	Mẹ vợ
11.11	Trần Quang Dũng			035077003602 14/7/2020 Cục CS QLHC về TTXH	Mình Khai, Phú Lý, Hà Nam	0	0,00%	Anh rẻ
11.12	Lê Thị Tuyết Lan			168050779 20/3/2015 CA Hà Nam	Mình Khai, Phú Lý, Hà Nam	0	0,00%	Chị dâu
11.13	Nguyễn Thị Lan Huong			035188004360 3/8/2020 Cục CS QLHC về TTXH	Mình Khai, Phú Lý, Hà Nam	0	0,00%	Em dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số CP sở hữu đầu kỳ		Số CP sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Xuân Lan	Chị gái Chủ tịch HĐQT	722.595	0,47%	424.595	0,28%	Bán
2	Đào Hữu Khanh	Thành viên HĐQT	1.064.164	0,69%	990.164	0,64%	Bán

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: *không có*.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Trọng Minh

